

UBND XÃ ĐẠI THANH

Lắng sâu cùng trang sách

Xuân về

**Đã thấy xuân về với gió đông,
Với trên màu má gái chưa chồng.
Bên hiên hàng xóm, cô hàng xóm
Ngước mắt nhìn giời, đôi mắt trong.**

**Từng đàn con trẻ chạy xun xoe,
Mưa tạnh giời quang, nắng mới hoe
Lá nõn, nhành non ai trắng bạc?
Gió về từng trận, gió bay đi...**

**Thong thả, dân gian nghỉ việc đồng,
Lúa thì con gái mượt như nhung
Đầy vườn hoa bưởi hoa cam rụng,
Ngào ngạt hương bay, bướm vẽ vòng.**

**Trên đường cát mịn, một đôi cô,
Yếm đỏ, khăn thâm, trẩy hội chùa.
Gậy trúc dắt bà già tóc bạc,
Tay lần tràng hạt miệng nam vô.**

**(Nguyễn Bính, Trích “Thi nhân Việt Nam”,
NXB Văn học, tái bản 2022)**

Trong kho tàng Thơ mới Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, Nguyễn Bính là một trong những tiếng thơ độc đáo nhất. Ông không chạy theo sự Tây hóa hay những cảm hứng lãng mạn bay bổng, mà lựa chọn trở về với nếp sống quê kiểng, với những điều mộc mạc, thân thuộc. Chính vì thế, ông được gọi bằng cái tên trêu mếu “thi sĩ chân quê”. Bài thơ “Xuân về” là một trong những tác phẩm tiêu biểu thể hiện vẻ đẹp ấy. Với giọng thơ nhẹ nhàng, đầy duyên thầm, bài thơ vẽ nên một bức tranh mùa xuân đậm hương sắc đồng quê Bắc Bộ, trong đó cảnh xuân và tình xuân hòa quyện một cách tự nhiên và tinh tế.

Mùa xuân trong thơ Nguyễn Bính không đến bằng tiếng pháo, hoa đào hay những vẻ rực rỡ ồn ào. Xuân về rất khẽ, khẽ đến mức chỉ người gần bó với ruộng đồng, gió trời mới cảm nhận được. Thiên nhiên trong tác phẩm hiện lên vô cùng đẹp đẽ và tràn trề sức sống. Gió xuân xuất hiện mang theo chút ấm áp nhẹ nhàng: “Đã thấy xuân về với gió đông”. Con gió cứ “về từng trận” rồi lại “bay đi”, tô hồng gò má người thiếu nữ. Chúng mang đi cả những cơn mưa phùn lạnh giá, trả lại bầu trời quang đãng cùng sự lấp ló của tia nắng mặt trời. Cả khung cảnh dường như bừng sáng thông qua từ “nắng mới hoe”. Nắng mới khiến lớp nước còn đọng lại trên cỏ lá trở nên lấp lánh như được “ai tráng bạc”. Đây quả là một biện pháp so sánh vô cùng độc đáo mà tác giả đã sử dụng. Lộc non đua nhau đâm chồi, mang thêm sức sống cho khung cảnh thiên nhiên rộng lớn. Bên cạnh đó, hình ảnh con người cũng được nhà thơ đưa vào một cách vô cùng tài tình. Những cô gái xuất hiện ngay từ khổ thơ đầu tiên với cơn gió xuân thoang thoảng. Đó là cô “gái chưa chồng” má đỏ hây hây, là “cô hàng xóm” có “đôi mắt trong” đang ngược nhìn bầu trời. Chỉ đơn giản như vậy thôi nhưng đó lại là điểm nhấn, là nét chấm phá cho khung cảnh mùa xuân thơ mộng. Tiếp theo, ta được thấy hình ảnh của “Từng đàn con trẻ chạy xun xoe”. Đây là chi tiết thể hiện niềm vui, sự hào hứng của những đứa trẻ khi Tết đến xuân về hay cũng chính là cảm xúc, tâm tư của tác giả gửi vào con chữ. Nét xuân đẹp thứ ba trong bức tranh xuân của Nguyễn Bính mở ra một không gian nghệ thuật rộng lớn gợi lên cái hồn quê buổi xuân về. Giêng hai là thời gian nông nhàn, bà con dân cày “nghỉ việc đồng”, ai nấy đều tít tít trong lễ hội mùa xuân. Cảnh đồng làng bát ngát “Lúa thì con gái mượt như nhung”. Một so sánh rất hay, rất

gợi, làm hiện lên những cánh đồng quê lúa xanh thẫm, biển lúa êm đềm "mướt như nhung". Vườn tược, xóm thôn nở trắng màu hoa cam, hoa bưởi "ngào ngạt hương bay". Mùi thơm nồng nàn, quẩn quýt "bướm vẽ vòng". Cảnh bướm, hoa trong vườn xuân thật trữ tình nên thơ. Chữ "đầy", "ngào ngạt" là hai nét vẽ gợi lên cái thần, cái hồn của vườn xuân chốn quê. Nguyễn Bính đã đem cái tình yêu mùa xuân, yêu làng mạc đồng quê để viết nên những câu thơ tuyệt bút về hương hoa, về bướm hoa trong mùa xuân. Sang khổ thơ cuối người đọc khám phá một nét đẹp nữa trong bức tranh "Xuân về", đó là cảnh người người nô nức đi trẩy hội. Trẩy hội chùa là một nét phong tục đặc trưng của người Việt, chính vì vậy Nguyễn Bính sau khi miêu tả thiên nhiên thì đã đưa nó vào thi phẩm của mình. "Một đôi cô" duyên dáng, tươi xinh trong bộ đồ dân tộc: "yếm đỏ khăn thâm" đi trẩy hội chùa. Các cụ già, bà già "tóc bạc" lưng còng, tay chống gậy trúc, vừa đi vừa lăn tràng hạt, miệng lầm rầm tụng nam mô. Có cái phơi phới, say mê của cô gái quê. Có cái phúc hậu, thánh thiện của tuổi già. Cảnh trẩy hội xuân vừa tưng bừng náo nhiệt, vừa dân dã hồn hậu đáng yêu. Ta cảm thấy như mình đang được sống lại lễ hội mùa xuân của làng quê hơn trăm năm về trước. Bài thơ "Xuân về" của Nguyễn Bính thành công nhờ sự hòa quyện tự nhiên giữa ngôn ngữ giản dị và cảm xúc tinh tế. Ông không cần những hình ảnh hoa mỹ, chỉ bằng những điều quen thuộc như gió, nắng, lúa, áo quần, yếm đỏ, nhà thơ đã dựng nên cả một không gian vừa bình dị vừa thi vị. Thể thơ thất ngôn nhẹ nhàng, nhịp điệu êm đềm khiến lời thơ như lời thủ thỉ tâm tình của một người gắn bó sâu sắc với quê hương.

"Xuân về" không chỉ miêu tả cảnh, mà còn gửi gắm tình. Tình yêu quê hương, tình yêu cuộc sống, tình yêu truyền thống đều hiện lên trong từng câu chữ. Với học sinh hôm nay, bài thơ không chỉ là văn bản học tập mà còn là một cánh cửa mở ra hình ảnh đồng quê Việt Nam xưa – thanh bình, mộc mạc, ấm áp. Qua đó, người đọc thêm yêu những giá trị giản dị mà bền vững của văn hóa dân tộc.

(Sưu tầm)

